

Bản án số: 48/2020/HSST
Ngày: 22-9-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Công Pênh

Ông Vi Văn Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Long - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn Ch, sinh ngày 01 tháng 6 năm 1997, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm S, xã S, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Tr, sinh năm 1969 và bà Bùi Thị Ph, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 29/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 16 tháng, chấp hành xong tháng 10/2019 nhân thân: Không có án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đã được xóa, có sử dụng, nghiện chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 16/7/2020, tại ngoại từ ngày 22/7/2020. Có mặt.

Bị hại: Bà Khả Thị Y, sinh năm 1963, nơi ĐKKHKT: Xóm Ngh, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi tạm trú: T4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Đình Văn Nh, sinh năm 1962; nơi cư trú: T4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 15/7/2020 Lò Văn Ch đến quán của bà

Khà Thị Y tại t4, thị trấn M để mua bún cho bố là ông Lò Văn Tr, sinh năm 1969, trú tại Xóm S xã S, hiện đang điều trị tại Trung tâm ý tế huyện M. Tại đây, trong khi bà Y quay vào làm bún thì Ch quan sát thấy ở trên mặt bàn ăn thứ hai dãy bên phải nhìn từ ngoài vào có 01 chiếc điện thoại di động Nhn hiệu IPHONE 6 PLUS, 64Gb, màu bạc được ốp lưng bằng ốp nhựa dẻo. Quan sát thấy không có ai xung quanh nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. Lò Văn Ch lại gần cầm chiếc điện thoại trên bỏ vào cặp quần phía trước bên trái vùng thắt lưng mình rồi đi ra phía ngoài, đi vào ngõ bên phải của quán lấy chiếc điện thoại ra xem sau đó quay lại quán lấy bún và trả tiền bún cho bà Y. Ch tiếp tục mang bún về cho bố tại Trung tâm y tế huyện sau đó một mình vào nhà vệ sinh lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ra tắt nguồn, tháo sim của điện thoại ra và đi ra sân của Trung tâm y tế huyện giấu chiếc điện thoại vào một gốc cây và vứt sim ra phía ruộng bên ngoài tường bao của Trung tâm y tế.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 15/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình kết luận: 01 chiếc điện thoại di động, Nhn hiệu IPHONE 6 PLUS, loại 64Gb, màu bạc, đã qua sử dụng có trị giá 4.250.000 đồng; 01 vỏ ốp lưng điện thoại di động IPHONE 6 PLUS bằng nhựa dẻo, đã qua sử dụng, bị ố màu có trị giá 40.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 4.290.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 55/CT - VKS - HS ngày 28/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Lò Văn Ch về tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Lò Văn Ch phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn Ch từ 06 tháng đến 09 tháng tù, được trừ 06 ngày đã tạm giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Ngày 23/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là bà Khả Thị Y, bà Y đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị giải quyết về vật chứng và bồi thường thiệt hại.
- Đối với 01 sim điện thoại VIETTEL số thuê bao 0977905674 sau khi trộm cắp được Lò Văn Ch đã vứt, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy, chị Khả Thị Y không có yêu cầu gì nên không đề nghị xét đến.
- Đối với thẻ nhớ bà Khả Thị Y giao nộp cho Cơ quan điều tra, đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký của điều tra viên, người giao nộp và người chứng kiến, đã lưu trong hồ sơ vụ án. Đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Do bị cáo thấy sơ hở trong quản lý tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại bà Khả Thị Y trình bày: Vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra đã trình bày, ngày 15/7/2020 khi đang bán hàng ở quán thì có 01 thanh niên đến hỏi mua bún mang vào Trung tâm y tế huyện M. Khi bà đã làm xong thì người thanh niên đó nói cứ để đó và ra ngoài, một lúc sau khi bà đang cho bún vào túi thì người thanh niên đó đến lấy, trả tiền và đi về. Khoảng 3 phút sau bà Y không thấy chiếc điện thoại di động IPHONE 6 PLUS bà để trên bàn ăn thứ hai bên phải từ ngoài nhìn vào thì có bảo chồng là ông Đinh Văn Nh gọi vào số điện thoại của bà thì không liên lạc được. Sau đó đã trình báo sự việc đến cơ quan Công an. Trong quá trình giải quyết vụ án, cơ quan Công an đã trả lại tài sản cho bà Y, bà đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Ý kiến của người làm chứng ông Đinh Văn Nh: Vào khoảng 10 giờ ngày 15/7/2020 khi ông đi từ ngoài về thì thấy có 01 nam thanh niên đi từ trong quán ra, tay cầm một túi bên trong có bún. Một lúc sau bà Y nói bị mất điện thoại, ông dùng điện thoại của mình gọi vào số của bà Y thì không liên lạc được, sau đó ông đi tìm nhưng không thấy. Ông có nghi ngờ người trộm cắp là Ch bị cáo tại tòa, sau đó ông báo công an giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 15/7/2020, Lò Văn Ch đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại IPHONE 6 PLUS, 64Gb, màu bạc và 01 vỏ ốp lưng điện thoại di động IPHONE 6 PLUS bằng nhựa dẻo đều đã qua sử dụng của bà Khả Thị Y có tổng giá trị là 4.290.000 đồng. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn Ch phạm tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, gây hậu quả không lớn, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật

nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có 01 tiền sự, đã chấp hành xong quyết định cai nghiện bắt buộc trở về địa phương nhưng không có tiến bộ, qua biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 16/7/2020, bị cáo dương tính với chất ma túy, cáo cũng thừa nhận còn nghiện chất ma túy. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa Ch.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Ch phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ch phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Ch 09 (*chín*) tháng tù, được trừ 06 ngày đã tạm giữ. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Lưu giữ trong hồ sơ đối với thẻ nhớ do bà Khả Thị Y giao nộp cho Cơ quan điều tra, đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký của điều tra viên, người giao nộp.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lò Văn Ch phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Trại tạm giam, Phòng Hồ sơ CAT HB;
- Cơ quan điều tra;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã S
- Những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng